

Số 01 -CTHĐ/ĐU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 (Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố), Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai, quán triệt nghiêm túc, sâu rộng nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đến các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, quyết liệt đưa Nghị quyết vào thực tiễn, thực hiện thắng lợi.

2. Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, kiên quyết thực hiện tốt, hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, chương trình đột phá, trọng điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đề ra. Cụ thể hóa các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, phân công trách nhiệm và tiến độ cụ thể.

3. Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với các nghị quyết, chỉ thị, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, kịp thời bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; thường xuyên kiểm tra, giám sát; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu; quan tâm công tác sơ kết, đánh giá, kịp thời động viên, khen thưởng gắn với chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao theo từng giai đoạn.

II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu tổng quát: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống

chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược và hiệu quả phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, hướng tới 100 năm thành lập Đảng (2030), Thành phố trở thành một đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, năng động, hội nhập đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á, nằm trong nhóm 100 thành phố toàn cầu, đáng sống và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo tốt thế giới, thuộc nhóm thu nhập cao. Tầm nhìn đến 100 năm thành lập nước (2045) nằm trong nhóm 100 thành phố tốt nhất thế giới, xứng tầm siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á, là trung tâm kinh tế, tài chính, du lịch Châu Á, điểm đến hấp dẫn toàn cầu, kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, bền vững, chất lượng sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

2. Chỉ tiêu, chương trình đột phá, trọng điểm

2.1. Chỉ tiêu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

2.1.1. Về kinh tế

- (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD.
- (2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40% GRDP.
- (3) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%.
- (4) Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP¹.
- (5) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số.
- (6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,0%/năm.

2.1.2. Về xã hội

- (7) Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8.
- (8) Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều dưỡng/10.000 dân.
- (9) Đến năm 2030, 100% người dân Thành phố được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/01 năm.

¹ Hiện nay có hai phương pháp đo lường và tính toán kinh tế số, bao gồm cách tính theo phương pháp của Cục Thống kê và cách tính theo phương pháp của Bộ Khoa học và Công nghệ. Chỉ tiêu đề xuất trên dựa trên cách tính theo phương pháp của của Bộ Khoa học và Công nghệ.

(10) Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt tỷ lệ 40%; Tiểu học đạt tỷ lệ 45%; Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 50%; Trung học phổ thông đạt tỷ lệ 38,5%.

(11) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 95%; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% lực lượng lao động trong độ tuổi.

(12) Phân đầu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

2.1.3. Về đô thị và môi trường

(13) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%.

(14) Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%; tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2030 đạt 40 - 45%; tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%.

(15) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%.

(16) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm 199.400 căn.

(17) Đến cuối năm 2030, phân đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn).

2.1.4. Về quốc phòng, an ninh

(18) Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, "mẫu mực tiêu biểu", đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh.

(19) Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và an toàn giao thông, xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện cho người dân.

2.2. Chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận

(1) Trong nhiệm kỳ, phân đầu 100% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, ít nhất 75% quần chúng được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hằng năm có 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng chương trình hành động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; 100% cán bộ, đảng viên đăng ký cam kết thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề hằng năm.

(2) Hằng năm, toàn Đảng bộ kết nạp từ 3 - 4% đảng viên mới trên tổng số đảng viên, phân đầu đạt và vượt chỉ tiêu được giao.

(3) Phân đầu hằng năm có từ 90% đảng viên, tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Số chi bộ, đảng bộ cơ sở và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ theo quy định. Giảm tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ xuống dưới 0,4%.

(4) 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương và quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.

(5) 100 % tổ chức cơ sở Đảng triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”; trong đó, hàng năm có ít nhất 25% đơn vị được công nhận là mô hình điểm.

(6) 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; 100% đơn vị triển khai thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với phong trào thi đua yêu nước; đăng ký ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo” cấp Đảng ủy; có ít nhất 25% mô hình “Dân vận khéo” được duy trì đạt hiệu quả tại đơn vị từ 03 năm trở lên.

(7) 100% tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xây dựng chương trình/kế hoạch và thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả.

(8) 100% cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung đã đề ra trong chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm.

(9) Lãnh đạo các đoàn thể hoạt động hiệu quả, hàng năm được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

2.3. Chương trình đột phá, trọng điểm

2.2.1. Về chính sách, thể chế, tập trung vào 03 nội dung trọng tâm sau:

(i) Tiếp tục tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các khó khăn, vướng mắc tồn đọng nhiều năm đối với các dự án, công trình, đất đai trên tinh thần công khai, minh bạch để nhanh chóng khơi thông nguồn lực cho phát triển;

(ii) Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi Nghị quyết số 98/2023/QH15, nhằm đẩy mạnh thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù, thu hút nhà đầu tư chiến lược, huy động nguồn lực cho các dự án trọng điểm;

(iii) Thí điểm mô hình đô thị tự chủ trong thành phố với quyền tự chủ cao trong quy hoạch, điều hành đô thị thông minh, và tỷ lệ phân bổ ngân sách phù hợp, bảo đảm đủ nguồn lực để triển khai các mục tiêu phát triển của thành phố trong giai đoạn sắp tới;

2.2.2. Về phát triển hạ tầng, tập trung vào 06 nội dung trọng tâm sau:

(i) Thúc đẩy liên kết vùng thông qua hệ thống đường đối ngoại gồm: Quốc lộ 13, cao tốc TPHCM - Võ Văn Kiệt, cao tốc Bến Lức - Long Thành, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu - Long Thành...;

(ii) Phát triển hệ thống đường sắt đô thị theo định hướng TOD kết nối hiệu quả nội đô và các trung tâm chức năng;

(iii) Xây dựng và nâng cấp các tuyến đường sắt tốc độ cao chở khách, đường sắt chở hàng (tuyến Bàu Bàng - Đồng Nai - Cái Mép Thị Vải) và hoàn thiện các tuyến đường vành đai (2, 3, 4);

(iv) Khai thác hiệu quả vận tải đường sông (luồng Sài Gòn - Đồng Nai - Soài Rạp) và các tuyến ven biển kết nối với cụm cảng Cái Mép - Thị Vải - Cần Giờ, cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ, gắn với logistics và dịch vụ cảng;

(v) Nâng cấp, mở rộng sân bay Côn Đảo, đáp ứng nhu cầu vận tải và phát triển du lịch;

(vi) Phát triển hạ tầng giao thông thông minh, xanh; ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản lý hàng hóa, chuỗi cung ứng và dòng vốn.

2.2.3. Về phát triển nguồn nhân lực, tập trung vào 08 nội dung trọng tâm sau:

(i) Thúc đẩy đổi mới toàn diện và thực chất hệ thống giáo dục - đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế;

(ii) Triển khai phát triển và ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giáo dục, đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp (STEAM), phổ cập năng lực tiếng Anh.

(iii) Đảm bảo số lượng phòng học trên dân số trong độ tuổi đi học (ít nhất 300 phòng học trên 10 ngàn dân số từ 3 đến 18 tuổi), hướng tới 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường đều được đi học;

(iv) Thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đào tạo, thu hút, đãi ngộ và giữ chân nhân tài trong các lĩnh vực then chốt;

(v) Xây dựng hệ sinh thái đào tạo - nghiên cứu - khởi nghiệp đạt chuẩn quốc tế;

(vi) Phát triển giáo dục nghề nghiệp gắn với chuyển đổi số và thị trường lao động; hình thành một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp, ngành, nghề đào tạo trình độ tương đương khu vực và thế giới;

(vii) Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, mở rộng chương trình trao đổi giảng viên quốc tế và phát huy vai trò của chuyên gia, nhà khoa học trong tư vấn và hoạch định chính sách giáo dục - đào tạo Thành phố;

(viii) Đẩy mạnh ứng dụng mô hình quản trị hiện đại, xây dựng hệ thống KPI công vụ, gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả đầu ra; thực hiện luân chuyển, bố trí cán bộ gắn với chiến lược phát triển từng lĩnh vực, từng địa bàn.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai, nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Xây dựng các

đảng văn của Ban Thường vụ Đảng ủy để lãnh đạo, chỉ đạo tốt việc tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết.

Các cấp ủy, tổ chức đảng xác định đây là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng, tạo sự thống nhất về ý chí và hành động trong toàn Đảng bộ. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên có trách nhiệm nghiên cứu sâu các nội dung của Nghị quyết, liên hệ thực tiễn và vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

2. Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực; Chương trình làm việc và Chương trình kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành Đảng bộ.

3. Cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch chuyên đề; Tập trung thực hiện các chỉ tiêu, các chương trình đột phá, trọng điểm của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030. Cụ thể như sau:

3.1. Về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

3.1.1 Tập trung lãnh đạo Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại.

- Phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện, thực chất, hiệu quả; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia các nấc thang cao của chuỗi giá trị toàn cầu.

- Tái kiến trúc không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại.

- Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức

khỏe, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia; triển khai hiệu quả công tác hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

3.1.2 Đổi mới phương thức lãnh đạo đối với các tổ chức cơ sở đảng bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị.

- Hàng năm, Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch tổ chức giao ban, tọa đàm chuyên đề về công tác lãnh đạo của tổ chức đảng đối với nhiệm vụ chính trị; cụ thể hóa nội dung lãnh đạo của Đảng ủy đối với các cơ sở đảng về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và đưa vào tiêu chí đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng phù hợp với từng loại hình tổ chức Đảng.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cấp ủy viên, cán bộ chuyên trách công tác Đảng, công tác đoàn thể, góp phần nâng cao chất lượng tham mưu và tổ chức thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của Đảng ủy.

- Xây dựng và phát huy vai trò của nhóm Đảng ủy viên trong việc tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy về các nội dung trọng tâm lãnh đạo bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị. Quán triệt sâu, kỹ đến cấp ủy các cơ sở Đảng về quan điểm, phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển thành phố giai đoạn 2025 - 2030 gắn với lãnh đạo cấp ủy các cơ sở đảng xây dựng và lãnh đạo thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp.

- Phát động và lãnh đạo thực hiện phong trào thi đua sáng tạo gắn với thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, qua đó tạo động lực để cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Phát huy vai trò của các đoàn thể trong việc tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng nhiệm vụ của từng đoàn thể.

- Kiểm tra, giám sát, khảo sát cấp ủy cơ sở xây dựng nghị quyết, chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, các nhiệm vụ trọng tâm được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm. Tiến hành kiểm tra chuyên đề việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tổ

chức cơ sở đảng hàng năm; tiến hành làm việc, đánh giá tình hình, rà soát kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị thông qua kết quả thực hiện chương trình công tác hàng năm của cấp ủy. Đồng thời, kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo thực hiện các thông báo, kết luận của Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố

3.1.3 Tập trung lãnh đạo công tác tổ chức bộ máy; đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ nhân dân. Thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, gắn với hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Tiếp tục đổi mới tổ chức, sắp xếp tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của Ủy ban nhân dân, hệ thống các cơ quan chuyên môn, cơ quan tham mưu, tư vấn chính sách, đào tạo cán bộ của Thành phố và 168 xã, phường, đặc khu; quyết liệt cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện cơ chế, chính sách ưu tiên tuyển chọn và sử dụng nhân tài trong lĩnh vực công.

- Quyết liệt chỉ đạo công tác cải cách hành chính và chế độ công vụ; thực hiện thành công Đề án xây dựng nền công vụ Thành phố Hồ Chí Minh hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. Đầu tư hiện đại hóa hệ thống quản trị thực thi; chuyển đổi số toàn diện mô hình quản trị nhà nước dựa trên công nghệ số và dữ liệu số theo thời gian thực.

- Phấn đấu hoàn thành xây dựng chính quyền số, chính quyền điện tử Thành phố trước năm 2030, trọng tâm là xây dựng chính quyền số tiêu biểu, kiến tạo, minh bạch, hiệu quả, vừa xử lý tốt công tác quản lý, điều hành, vừa dẫn dắt sự phát triển, đổi mới sáng tạo. Thiết lập hệ thống quản trị thông minh, hiện đại, đồng bộ toàn diện, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số trong mọi lĩnh vực quản lý nhà nước, điều hành kinh tế - xã hội, quản lý hạ tầng, dịch vụ công, nâng cao năng lực phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, để thực hiện tốt quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, xây dựng bộ máy các cơ quan nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) về cán bộ, công chức, viên chức

để đồng bộ với CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và kết nối với CSDL quốc gia về dân cư và CSDL đảng viên.

3.2. Về lãnh đạo thực hiện công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận

3.2.1 Chú trọng xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng; tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức.

- Đổi mới công tác triển khai, quán triệt nghị quyết của Đảng. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW. Thành lập, phát huy vai trò chủ động của Ban Chỉ đạo 35 Đảng ủy; nâng cao tính chủ động, sáng tạo của cấp ủy cơ sở, các đoàn thể Đảng ủy trong việc đề ra và tổ chức thực hiện các giải pháp trong công tác phòng, chống các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý ngay những cá nhân cung cấp, đăng tải, bình luận, chia sẻ, tán phát các thông tin giả mạo, sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, nói xấu, kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ trên Internet, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác.

- Tăng cường nghiên cứu dư luận xã hội trong đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của Đảng bộ; tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh và kịp thời định hướng dư luận xã hội, tư tưởng cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Lãnh đạo cấp ủy cơ sở phối hợp với chính quyền các cơ quan, đơn vị có kế hoạch, lộ trình cụ thể đào tạo, bồi dưỡng nhất là về lý luận chính trị cho đảng viên, trước hết là cấp ủy, cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ đoàn thể đương nhiệm. Tiếp tục đổi mới, nâng chất các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị đối với cảm tình đảng, đảng viên mới, chú trọng xây dựng động cơ đúng đắn khi phấn đấu vào Đảng.

- Lãnh đạo cấp ủy cơ sở cụ thể hóa các tiêu chí nêu gương trong chuẩn mực đạo đức của ngành, cơ quan, đơn vị, trong đó đảng viên, cán bộ là người tiên phong, tấm gương tuân thủ pháp luật, lao động sáng tạo, phục vụ nhân dân; tiếp tục nâng cao hiệu quả việc đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt đảng, cơ quan, đơn vị, đoàn thể định kỳ gắn với nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; tập trung tổ chức thực hiện nội dung đột phá gắn với phong trào thi đua sáng tạo của thành phố; chú trọng phát hiện và biểu dương điển hình học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh có tính lan tỏa và sức thuyết phục.

3.2.2 Tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ; tăng cường bảo vệ chính trị nội bộ.

- Lãnh đạo thực hiện đúng quy chế hoạt động của đảng ủy, chi bộ đảm bảo theo chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng và quy định Điều lệ Đảng, trong đó quan tâm thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giữa cấp ủy với lãnh đạo đơn vị. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng kịp thời, đồng bộ với chính quyền theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương đảm bảo đúng quy định Điều lệ Đảng. Nâng cao chất lượng ban hành, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kế hoạch, chương trình công tác hằng năm của cấp ủy bám sát nhiệm vụ chính trị cấp trên giao và chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy. Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư và Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương. Thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo đúng quy định, thực chất. Qua kiểm điểm, đánh giá cấp ủy, tổ chức đảng cơ sở tập trung khắc phục hạn chế khuyết điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

- Lãnh đạo thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ đảm bảo đúng quy trình, quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của Đảng và Nhà nước, quá trình thực hiện đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai minh bạch không để xảy ra các trường hợp sai phạm trong công tác cán bộ. Thực hiện nghiêm tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

- Cấp ủy, chi bộ tiếp tục nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới; thường xuyên rà soát, sàng lọc những đảng viên không đủ tư cách cho ra khỏi Đảng; chi bộ tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên, chấn chỉnh kịp thời những nơi còn buông lỏng, nhất là đảng viên có ý thức tổ chức kỷ luật kém, không chấp hành nghiêm sinh hoạt đảng, chuyển sinh hoạt đảng; quản lý đảng viên khi ra nước ngoài phải đảm bảo theo Quy định số 228-QĐ/TW, đảng viên có quan hệ với người nước ngoài, dự định kết hôn, kết sui với người nước ngoài, có ý định định cư ở nước ngoài phải báo cáo kịp thời với chi bộ, đảng ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy theo Quy định số 126-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

3.2.3 Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao nhận thức của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, cán bộ, đảng viên về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng

tại cơ sở; chỉ đạo cấp ủy cơ sở chủ động trong công tác kiểm tra, giám sát, quá trình kiểm tra, giám sát phải thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo hướng dẫn của Ủy ban kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế theo các kết luận thanh tra, kiểm tra.

- Lãnh đạo thường xuyên kiểm tra, thanh tra công vụ, việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường kiểm tra cấp ủy và vai trò người đứng đầu cấp ủy lãnh đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tổ chức thực hiện có kết quả về quy trình kiểm tra giám sát, kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố quản lý.

- Thường xuyên củng cố, kiện toàn và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát cho cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở, cấp ủy phụ trách công tác kiểm tra, giám sát ở chi bộ cơ sở.

3.2.4 Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận và lãnh đạo các đoàn thể chính trị - xã hội trong tình hình mới.

- Các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác dân vận của chính quyền, thực hiện quyết liệt hơn công tác cải cách thủ tục hành chính gắn với sự hài lòng của Nhân dân, thực hiện đầy đủ nguyên tắc công khai, minh bạch, dân chủ; thực hiện các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở; giáo dục nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân, chống thái độ quan liêu, những nhieu, vô cảm, gây phiền hà Nhân dân; tiếp tục tăng cường công tác tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, giải quyết các bức xúc, khiếu nại, tố cáo của công dân; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan hành chính Nhà nước trong việc phục vụ Nhân dân; rà soát, bổ sung cơ chế nhằm tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia quản lý Nhà nước, giám sát cán bộ, công chức, viên chức thực thi pháp luật; định kỳ hàng năm có chương trình làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội; tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Các tổ chức chính trị - xã hội làm tốt hơn nữa vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; nâng cao chất lượng tham gia trong việc ban hành các chính sách, quy định liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; giám sát hoạt động của chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với phong trào “Chung sức

xây dựng nông thôn mới”.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy với các tổ chức chính trị - xã hội. Chú trọng củng cố tổ chức và phát triển đoàn viên, hội viên; phát hiện, bồi dưỡng cũng như tạo môi trường rèn luyện để tạo nguồn phát triển Đảng. Chỉ đạo tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đoàn thể chính trị - xã hội trong tổ chức hoạt động, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, là nhân tố tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

3.2.5 Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng.

- Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, giải quyết công việc đúng thẩm quyền. Xây dựng các chương trình hành động, chỉ thị, nghị quyết, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo phải cụ thể, sát với yêu cầu và phù hợp tình hình cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện kịp thời; kiểm tra, giám sát thường xuyên. Thành lập các tổ công tác phụ trách hướng dẫn, theo dõi, đánh giá cơ sở Đảng đảm bảo phương thức lãnh đạo vừa toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, vừa phát huy tốt vai trò trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, các tổ chức đảng trong hệ thống chính trị.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, hiện đại hóa hạ tầng phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tiến tới số hóa toàn bộ văn bản, quy chế, quy trình nghiệp vụ và công việc nội bộ của Đảng bộ. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, quy trình hóa, chuẩn hóa các thủ tục hành chính trong toàn Đảng bộ theo hướng tinh giản, hiệu quả, một việc giao cho một người và một người làm nhiều việc. Đẩy nhanh tiến độ chỉnh lý, số hóa hồ sơ, tài liệu. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc tổ chức thực hiện. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, để thực hiện tốt quy định về quản lý Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) về cán bộ, công chức, viên chức để đồng bộ với CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức và kết nối với CSDL quốc gia về dân cư và CSDL đảng viên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng và ban hành các văn bản thực hiện chỉ tiêu, chương trình đột phá, trọng điểm nhiệm kỳ 2025 - 2030. Phân công nhóm Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách các chỉ tiêu, chương trình đột phá, trọng điểm và trên từng lĩnh vực công tác xây dựng Đảng.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận (gồm 9 chỉ tiêu), (phụ lục 1).

Ủy ban nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ chính trị: về kinh tế, về xã hội, về đô thị và môi trường, về quốc phòng, an ninh (gồm 19 chỉ tiêu) và các chương trình đột phá, trọng điểm về chính sách, thể chế; về phát triển hạ tầng; về phát triển nguồn nhân lực, (phụ lục 1).

2. Ban Thường vụ Đảng ủy triển khai, quán triệt đến cấp ủy các cơ sở đảng; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và các đoàn thể Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng kế hoạch và cụ thể hóa nội dung, giải pháp trong chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, chủ động tổ chức thực hiện có hiệu quả; cụ thể hoá thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý. Lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng trực thuộc triển khai thực hiện; đánh giá sơ kết hàng năm. Tham mưu Ban Chấp hành Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết vào năm 2030.

3. Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy tham mưu kế hoạch thực hiện chương trình hành động trên lĩnh vực được phân công; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp trong chương trình công tác hằng năm và tổ chức thực hiện có hiệu quả, định kỳ báo cáo kết quả Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện ở cơ sở; tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trên lĩnh vực được phân công.

4. Văn phòng Đảng ủy có trách nhiệm phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ về tình hình thực hiện Nghị quyết.

Tham mưu phân công, phân kỳ theo năm, theo quý và giúp Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ theo dõi, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung, giải pháp trọng tâm và đánh giá trách nhiệm tập thể, cá nhân được phân công.

5. Các đảng bộ, chi bộ cơ sở, các đoàn thể Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ chương trình hành động này để xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 với các nhiệm vụ, giải pháp khả thi, hiệu quả; có phân kỳ, phân công trách nhiệm cụ thể; triển khai, quán triệt đến đảng viên, đoàn viên, hội viên gắn với

triển khai nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, quán triệt và các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Định kỳ hàng năm, tiến hành đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và báo cáo chuyên đề khi có yêu cầu.

Chương trình hành động này được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Đồng chí Trần Lưu Quang, Bí thư Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy TP.HCM,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và các tổ chức chính trị - xã hội Đảng ủy,
- Cấp ủy cơ sở đảng,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy, (TH/Lien)

T/M BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Nguyễn Văn Được



PHỤ LỤC 1

Chỉ tiêu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
I	Chỉ tiêu kinh tế (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 08 chỉ tiêu thành phần)		
1	(1.1) Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn Thành phố (GRDP) bình quân	10 - 11%/năm	Thống kê Thành phố
	(1.2) Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt	khoảng 14.000 - 15.000 USD/người	Thống kê Thành phố
2	(2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm	khoảng 35 - 40% GRDP	Thống kê Thành phố
3	(3) Giai đoạn 2026 - 2030, đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt	60% GRDP	Thống kê Thành phố
4	(4) Đến năm 2030, kinh tế số chiếm	từ 30 - 40% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ
5	(5.1) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt	2 - 3% GRDP	Sở Khoa học và Công nghệ
	(5.2) Bố trí chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ
6	(6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội trong giai đoạn 2026 - 2030 bình quân	khoảng 8%/năm	Thống kê Thành phố
II	Chỉ tiêu xã hội (06 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 12 chỉ tiêu thành phần)		
7	(7) Chỉ số phát triển con người (HDI) duy trì và phấn đấu ở mức trên	0,8	Thống kê Thành phố
8	(8.1) Đến năm 2030, số giường bệnh trên 10.000 dân	35,1 giường	Sở Y tế

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
	(8.2) Đến năm 2030, số bác sỹ bình quân trên 10.000 dân	21 bác sỹ	Sở Y tế
	(8.3) Đến năm 2030, số điều dưỡng bình quân trên 10.000 dân	35 điều dưỡng	Sở Y tế
9	(9) Đến năm 2030, 100% người dân Thành phố được khám sức khỏe ít nhất 01 lần/01 năm.	100%	Sở Y tế
10	Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia:		
	(10.1) Mầm non	40%	Sở Giáo dục và Đào tạo
	(10.2) Tiểu học	45%	Sở Giáo dục và Đào tạo
	(10.3) Trung học cơ sở	50%	Sở Giáo dục và Đào tạo
	(10.4) Trung học phổ thông	38,5%	Sở Giáo dục và Đào tạo
11	(11.1) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	trên 95%	Sở Y tế
	(11.2) Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội/lực lượng lao động trong độ tuổi	62%	Bảo hiểm xã hội TP
12	(12) Phấn đấu đến năm 2030	không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố	Sở Nông nghiệp và Môi trường
III	Chỉ tiêu về đô thị và môi trường (05 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 07 chỉ tiêu thành phần)		
13	(13) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị	đạt 16 - 26%	Sở Xây dựng

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Mục tiêu/Kế hoạch	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
14	(14.1) Đến năm 2030, tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đạt	khoảng 80%	Sở Xây dựng
	(14.2) Đến năm 2030, tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đạt	đạt 40 - 45%	Sở Xây dựng
	(14.3) Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới	trên 90%	Sở Nông nghiệp và Môi trường
15	(15) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định	11%	Sở Nông nghiệp và Môi trường
16	(16) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm	đạt 199.400 căn	Sở Xây dựng
17	(17) Đến cuối năm 2030	phần đầu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn)	Sở Xây dựng
IV	Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh (02 nhóm chỉ tiêu, tương ứng 03 chỉ tiêu thành phần)		
18	(18) Đảm bảo tuyển quân hàng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh.	100%	Bộ Tư lệnh Thành phố
19	(19.1) Số vụ phạm tội về trật tự xã hội	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	Công an Thành phố
	(19.2) Số vụ tai nạn giao thông	Giảm tối thiểu 5%/năm số vụ	Công an Thành phố

B. Chỉ tiêu công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
1.	(1) Trong nhiệm kỳ, phần đầu 100% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, ít nhất 75% quần chúng được học tập, quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Hằng năm có 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng chương trình hành động thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng; 100% cán bộ, đảng viên đăng ký cam kết thực hiện hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, chuyên đề hằng năm.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy
2.	(2) Hằng năm, toàn Đảng bộ kết nạp từ 3 - 4% đảng viên mới trên tổng số đảng viên, phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu được giao.	Ban Tổ chức Đảng ủy
3.	(3) Phần đầu hằng năm có từ 90% đảng viên, tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Số chi bộ, đảng bộ cơ sở và đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ theo quy định. Giảm tỷ lệ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ xuống dưới 0,4%.	Ban Tổ chức Đảng ủy phối hợp với các Ban, Đoàn thể
4.	(4) 100% người đứng đầu cấp ủy, chính quyền thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương và quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên.	Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy phối hợp với các Ban, Đoàn thể
5.	(5) 100 % tổ chức cơ sở Đảng triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả “Không gian văn hóa Hồ Chí Minh”; trong đó, hằng năm có ít nhất 25% đơn vị được công nhận là mô hình điểm.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy
6.	(6) 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; 100% đơn vị triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" gắn với phong trào thi đua yêu nước; đăng ký ít nhất 01 mô hình "Dân vận khéo" cấp Đảng ủy; có ít nhất 25% mô hình “Dân vận khéo” được duy trì	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy

STT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị phụ trách theo dõi, chủ trì
	đạt hiệu quả tại đơn vị từ 03 năm trở lên.	
7.	(7) 100% tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xây dựng chương trình/kế hoạch và thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả.	Văn phòng Đảng ủy
8.	(8) 100% cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ nội dung đã đề ra trong chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hằng năm.	Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy
9.	(9) Lãnh đạo các đoàn thể hoạt động hiệu quả, hằng năm được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh Đảng ủy